

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 24-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lưu Văn Năm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Yến

Ông Nguyễn Khắc Quyết

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Trọng Đạt - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Vũ Duy Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Đỗ Hoàng Trọng N, sinh ngày 27-9-1976, tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 16/36 đường Đ, tổ M, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quốc Đ và bà Hoàng Thị X; có vợ là: Trần Thị Ngọc H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17-7-2017; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Đào Văn B, sinh năm 1968 và anh Đào Quang K, sinh năm 1991; cùng cư trú: Tổ dân phố N, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH Nghe nhìn N; địa chỉ: P, tòa nhà F, 105 L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Mạnh N - Giám đốc công ty; vắng mặt, nhưng có văn bản xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Phạm Quang N, vắng mặt.

Chị Ngô Thị H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hoàng Trọng N, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số 16/36 đường Đ, tổ M, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng là nhân viên lái xe của Công ty TNHH Nghe nhìn N, địa chỉ: Số 137/79 đường C, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội (địa chỉ hiện nay: P, tòa nhà F, 105 L, quận Đ, thành phố Hà Nội). N có giấy phép lái xe theo quy định và được Công ty giao cho quản lý, sử dụng chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29C-086.44 phục vụ cho công việc. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 08-7-2017, N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-086.44 đến một nhà nghỉ ở khu vực Đoàn 295, thuộc khu I Đồ Sơn để thuê phòng nghỉ nhưng do nhà nghỉ mất điện nên N điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường 353 thuộc tổ 8, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, N buồn ngủ, trời đang mưa rất to làm hạn chế tầm nhìn thì bất ngờ phía trước xe của N va chạm mạnh vào một vật hay phương tiện đang đi phía trước cùng chiều làm cho túi khí trên xe bung ra, va đập vào người nên N bị choáng và ngất. Khi N tỉnh lại, thấy xe ô tô đã dừng hẳn trên đường, phía trước khoảng 10 mét có một chiếc xe ô tô tải nhưng không rõ biển kiểm soát đang chạy chậm, sau đó đột ngột tăng tốc đi nhanh về phía trước nên N nghĩ rằng xe ô tô của mình đã va chạm vào phía sau xe ô tô tải. N mở cửa xe, đi xuống xe quan sát kỹ xung quanh nhưng không thấy người và phương tiện bị tai nạn. N lên xe và điều khiển xe đuổi theo chiếc xe ô tô tải nói trên được khoảng 20 km nhưng không đuổi kịp nên N đã điều khiển xe về nhà.

Khoảng 07 giờ ngày 08-7-2017, N nhắn tin cho anh Đỗ Mạnh N là Giám đốc Công ty TNHH Nghe nhìn N thông báo xe bị tai nạn. Anh Đỗ Mạnh N gọi điện lại cho N hỏi về nội dung vụ tai nạn, yêu cầu N thông báo cho hãng bảo hiểm và đưa xe lên Hà Nội để sửa chữa. Khoảng từ 17 giờ đến 21 cùng ngày, N gọi điện đến Công ty Bảo hiểm Quân đội để thông báo xe bị tai nạn giao thông thì được hướng dẫn là phải có hồ sơ của cơ quan Công an thì mới được bảo hiểm. Sau đó, N đi đến hiện trường nơi chiếc xe ô tô dừng lại thì được một số người dân không quen biết cho biết khoảng 00 giờ 45 phút, ngày 08-7-2017, có một chiếc xe ô tô va chạm với một chiếc xe mô tô làm một người phụ nữ trên xe mô tô bị chết. Nghi ngờ chiếc xe do mình điều khiển đã gây tai nạn và cũng muốn trình báo Công an quận Đồ Sơn để làm hồ sơ bảo hiểm nên khoảng 23 giờ cùng ngày, N đến Công an quận Đồ Sơn khai báo rõ sự việc.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29C-086.44 do N điều khiển đã va chạm với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73 do ông Đào Văn B, sinh năm 1968 điều khiển chở vợ ngồi phía sau là bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966, cùng cư trú tại: Tổ N, phường M, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đi cùng chiều. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị N chết, xe ô tô bị hư hỏng nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng hoàn toàn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường 353 (là đường một chiều có dải phân cách cố định) thuộc tổ 8, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn hướng Đồ Sơn đi Hải Phòng. Mặt đường phẳng, trải nhựa áp phan, rộng 11,35m gồm 03 làn đường, có đoạn mở rộng rộng 14,9m gồm 04 làn đường, dải phân cách rộng 10m, đoạn thu hẹp 06m, vỉa hè bên phải (hướng Đồ Sơn đi Hải Phòng) rộng 05m. Trên hiện trường có một vết cày xước mặt đường dài 132m, điểm đầu vết cày xước cách mép vỉa hè bên phải 5,6m, cách biển báo chỉ dẫn vị trí các phương tiện sang đường 15,1m, điểm cuối vết cày xước trùng với vị trí bàn đạp chân phía trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73, cách mép đường bên phải 1,6m.

Xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73 nằm đổ nghiêng bên trái đầu xe quay về hướng Nam, đuôi xe quay về hướng Bắc; trục bánh trước cách mép đường bên phải 1,6m; trục bánh sau cách mép đường bên phải 1,9m, cách biển báo chỉ dẫn người đi bộ sang đường 22,1m.

Xe ô tô biển kiểm soát 29C-286.44 dừng lại sau khi tai nạn xảy ra, đầu xe quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng Nam; trục bánh trước bên phải của xe cách mép đường bên phải 4,2m; trục bánh sau cách mép đường bên phải 4,2m, cách biển báo chỉ dẫn người đi bộ sang đường 142,5m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô biển kiểm soát 29C-286.44: Túi khí trên trục lái (vô lăng) và túi khí trên mặt táp lô bên phụ bị bung (mở túi khí); mặt ngoài ga lăng bên phải có bám dính tạp chất màu nâu đỏ (dạng sơn); nắp ca pô bị bẹp méo, biến dạng kim loại theo chiều từ trước về sau, từ bên phải sang bên trái (từ bên phụ sang bên lái); ba đòn sóc trước bên phải bị cong gập biến dạng kim loại theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong.

Xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73: Toàn bộ phần khung xe bị cong gập, biến dạng kim loại theo chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên; yên xe bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; càng giảm xóc phía sau bên phải không còn; càng giảm xóc phía sau bên trái bị gập gãy, biến dạng kim loại, bung bật khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ sau về trước; xe bị hư hỏng hoàn toàn.

Bản kết luận giám định số 56/GĐCH-PC54 ngày 20-8-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

Dấu vết vỡ, khuyết nhựa, bẹp méo, gãy gập biến dạng kim loại theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái (từ bên phụ sang bên lái) tại góc bên phải đầu xe ô tô biển kiểm soát 29C-086.44 phù hợp với dấu vết xô lệch, vỡ, khuyết nhựa, bẹp méo, gãy gập kim loại theo chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên tại phần nửa sau thân xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73;

Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 29C-086.44 và xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73 tại thời điểm xảy ra tai nạn;

Không đủ căn cứ để xác định phần đường của hai phương tiện nêu trên tại thời điểm xảy ra va chạm.

Kết luận giám định pháp y số 122/2017/TT ngày 12-7-2017 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị N do suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục do đa chấn thương, chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực nặng.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 07-8-2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Đồ Sơn kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73 có giá trị là 8.000.000 (*Tám triệu*) đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố; bị cáo nhận biết được việc không tuân thủ luật giao thông đường bộ của bản thân là trái pháp luật nên đã vô ý để xảy ra tai nạn giao thông làm chết người; bị cáo thừa nhận việc bị điều tra, truy tố, xét xử là không oan sai và không bị ép buộc phải khai không đúng sự thật.

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 17-4-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố bị cáo N về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi không tuân thủ luật giao thông đường bộ để xảy ra tai nạn giao thông làm chết người. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại; đại diện theo pháp luật của người bị hại xin miễn giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo không có tiền án, tiền sự, đang phải nuôi 02 con nhỏ và chăm sóc bố mẹ già. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999; nghị quyết 01/2013 về án treo xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng Trọng N mức án từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 190.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, Công ty TNHH Nghe nhìn N cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên không đặt ra.

Về xử lý vật chứng: 01 xe ô tô biển kiểm soát 29C-286.44, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29C-286.44, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của ô tô biển kiểm soát 29C-286.44, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của ô tô biển kiểm soát 29C-286.44, 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Đỗ Hoàng Trọng N và 01 xe

mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đào Văn B đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Ý kiến của những người đại diện hợp pháp của người bị hại: Đề nghị Tòa án xét xử bị cáo với mức án thấp nhất để cho bị cáo có cơ hội được tiếp tục phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội, vì tai nạn giao thông chỉ là rủi ro và không ai mong muốn; về bồi thường dân sự thì bị cáo đã bồi thường xong, nay không có yêu cầu thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về việc làm trên, chỉ vì bị cáo đã không làm chủ được tốc độ nên đã phạm tội, mong gia đình người bị hại tha lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Hoàng Trọng N và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi của mình, cụ thể: Hồi 00 giờ 45 phút ngày 08-7-2017, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15C-286.44 đi trên đường 353 hướng từ Đồ Sơn đi Hải Phòng. Khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố 8, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn. Khi đó, trời đang mưa, nhưng bị cáo không tuân thủ quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đã va chạm vào phía sau xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73 do ông Đào Văn B, sinh năm 1968, điều khiển chở vợ ngồi phía sau là bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966, cùng cư trú tại tổ dân phố N, phường M, quận Đ đi cùng chiều. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị N bị tử vong, xe ô tô bị hư hỏng nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng hoàn toàn.

[3] Kết luận giám định pháp y số 122/2017/TT ngày 12-7-2017 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị N do suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục do đa chấn thương, chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực nặng. Công văn số 89-CV/2017 ngày 22-8-2017 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng xác định thêm về thương tích: Nạn nhân bị đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực nặng, vào viện trong tình trạng hôn mê, Glasgow 3 điểm, chẩn đoán: Hôn mê do đa chấn thương sau tai nạn giao thông, nạn nhân đã được xử trí hồi sức tích cực, thở máy hỗ trợ đến 03 giờ 40 phút cùng ngày thì tử vong; vì vậy, với các thương tích trên nếu nạn nhân được cấp cứu kịp thời thì cũng sẽ tử vong, vì các thương tích trên là quá nặng không thể cấp cứu để nạn nhân không tử vong được.

[4] Biên bản khám nghiệm phương tiện cho thấy: Xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73 do ông B điều khiển đi cùng chiều phía trước xe ô tô biển kiểm soát 15C-286.44 do bị cáo điều khiển. Xe ô tô đã va chạm từ phía sau xe mô tô làm cho xe mô tô đổ nghiêng bên trái và trượt về phía trước. Kết quả khám nghiệm phương tiện cho thấy: Xe ô tô bị hư hỏng nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng hoàn toàn. Có thể thấy, ngay trước khi xảy ra va chạm, xe ô tô do bị cáo điều khiển đã chạy với tốc độ cao. Thời điểm xảy ra tai nạn là khoảng 00 giờ 45 phút, ngày 08-7-2017, trời mưa to làm hạn chế tầm nhìn của người tham gia giao thông.

[5] Bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ngay trước thời điểm xảy ra va chạm, bị cáo điều khiển xe chạy với tốc độ cao, không giữ khoảng cách xe an toàn với phương tiện giao thông phía trước cùng chiều. Lời khai của bị cáo phù hợp với hiện trường vụ tai nạn và kết quả khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện, phù hợp với kết luận giám định pháp y.

[6] Bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, khoản 11 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31-12-2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ.

[7] Biên bản khám nghiệm hiện trường không thể xác định phần đường của hai phương tiện nêu trên tại thời điểm xảy ra va chạm. Tuy nhiên, biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường 353 thuộc tổ 8, Ngọc Xuyên, Đồ Sơn hướng Đồ Sơn - Hải Phòng. Mặt đường rộng 11,35m, gồm 03 làn đường, có đoạn mở rộng rộng 14,9m gồm 04 làn đường.... Vết cày xước mặt đường do xe mô tô trượt tạo lên dài 132m, điểm đầu vết cày xước cách mép vỉa hè bên phải 5,6m, điểm cuối vết cày xước trùng với vị trí bàn đạp chân phía trước bên trái của xe mô tô, cách mép đường bên phải 1,6m; vị trí xe ô tô dừng lại sau khi tai nạn xảy ra, trục bánh trước bên phải của xe ô tô cách mép đường bên phải 4,2m, trục bánh sau cách mép đường bên phải 4,2m. Có thể xác định, tại thời điểm xảy ra va chạm, xe mô tô không di chuyển trên làn đường cấm xe mô tô (Làn phía trong bên phải hướng Đồ Sơn - Hải Phòng). Như vậy, ông B không có lỗi trong vụ tai nạn này.

[8] Bị cáo N là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mà mình thực hiện. Bị cáo có bằng lái xe ô tô theo quy định của pháp luật. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của bị cáo; bị cáo điều khiển xe trong tình trạng tỉnh táo và trước đó không sử dụng chất kích thích. Do vậy, bị cáo có đủ điều kiện để quan sát các phương tiện tham gia giao thông phía trước chạy cùng chiều xe của mình. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được việc không chấp hành quy định về an toàn giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật; bị cáo tuy thấy trước được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng cho rằng hậu quả đó sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận, hành vi của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phát hiện mình đã gây tai nạn giao thông, bị cáo đã chủ động đến công an đầu thú, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Người đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[11] Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng của người khác, để lại hậu quả rất nghiêm trọng cho gia đình của người bị hại. Hiện nay, tình trạng tai nạn giao thông trên cả nước đang có chiều hướng gia tăng cả về số vụ và mức độ nghiêm trọng, lỗi chủ yếu do người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ vi phạm Luật giao thông đường bộ, để lại hậu quả rất lớn cả về con người và tài sản cho xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm; tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, công tác; không vi phạm các điều mà pháp luật cấm; chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính, bị xử lý kỷ luật. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đưa ra các chứng cứ buộc tội, các điểm, khoản, điều của Bộ luật và của văn bản quy phạm pháp luật khác, đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp và có căn cứ. Bị cáo N có nơi cư trú và công tác rõ ràng, bị cáo nhất thời phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có khả năng tự cải tạo nên cũng cần xem xét, không nhất thiết phải bắt bị cáo phải cách ly xã hội mà chỉ cần xử cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp, cũng đủ tác dụng, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về xử lý vật chứng:

[12] Xe ô tô biển kiểm soát 29C-286.44, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29C-286.44, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của ô tô biển kiểm soát 29C-286.44, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của ô tô biển kiểm soát 29C-286.44 đã được cơ quan điều tra trả lại cho Công ty TNHH Nghe nhìn N. 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Đỗ Hoàng Trọng N đã được cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo. 01 xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của xe mô tô biển kiểm soát 15M1-012.73, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đào Văn B được cơ quan điều tra trả lại cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông B. Việc Cơ quan điều tra trả lại vật chứng và các vật bị thu giữ khác là đúng quy định tại điểm a và b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về bồi thường thiệt hại:

[13] Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền 190.000.000 đồng. Đại diện theo pháp luật của người bị hại không yêu cầu N bồi thường gì khác. Công ty TNHH Nghe nhìn N cũng không yêu cầu N phải bồi thường hoặc thực hiện trách nhiệm dân sự khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[14] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt: Đỗ Hoàng Trọng N 21 (Hai mươi mốt) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 42 (Bốn mươi hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm,

Giao bị cáo Đỗ Hoàng Trọng N cho Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo N phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND. quận Đồ Sơn;
- Cơ quan CSĐT. Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS. Công an quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS. quận Đồ Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Năm